

YẾU TỐ XÃ HỘI CỦA GIA ĐÌNH ẢNH HƯỞNG ĐẾN KẾT QUẢ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN KHOA NGOẠI NGỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH

Nguyễn Huỳnh Trang

Trường Đại học Trà Vinh, Việt Nam

Email: htrang@tvu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 02/3/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 18/3/2020; Ngày duyệt đăng: 17/4/2020

Tóm tắt

Bằng cơ sở lý luận và khảo sát thực tiễn bài viết cung cấp thông tin về thực trạng và mối liên hệ giữa kết quả học tập và yếu tố xã hội của gia đình sinh viên Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh. Kết quả cho thấy yếu tố xã hội của gia đình gồm: gia đình, nghề nghiệp và trình độ học vấn của cha mẹ có mối quan hệ với kết quả học tập của sinh viên.

Từ khóa: Yếu tố xã hội của gia đình, kết quả học tập, sinh viên, Đại học Trà Vinh.

SOCIAL FAMILY FACTORS AFFECTING STUDENTS' ACHIEVEMENTS OF SCHOOL OF FOREIGN LANGUAGES AT TRA VINH UNIVERSITY

Nguyen Huynh Trang

Tra Vinh University, Vietnam

Email: htrang@tvu.edu.vn

Article history

Received: 02/3/2020; Received in revised form: 18/3/2020; Accepted: 17/4/2020

Abstract

By studying literature review and survey, the paper provides the real situation and the relationship between English majors' academic achievements and social family factors at Tra Vinh University. The results revealed that these factors including family, career and educational background of parents affected students' academic achievements.

Keywords: Social family factors, academic achievements, students, Tra Vinh University.

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.9.2.2020.781>

Trích dẫn: Nguyễn, H. T. (2020). Yếu tố xã hội của gia đình ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 9(2), 83-91. <https://doi.org/10.52714/dthu.9.2.2020.781>.

1. Đặt vấn đề

Kết quả học tập của sinh viên (SV) là một chỉ tiêu quan trọng phản ánh chất lượng giáo dục đại học của một quốc gia. Đây cũng là chỉ tiêu gần như là duy nhất đánh giá quá trình tích lũy của SV trong nhà trường. Kết quả học tập của một SV thể hiện mức độ đạt được về kiến thức, kỹ năng và thái độ của SV đối với mục tiêu của chương trình học, được đánh giá bằng nhiều hình thức và nội dung khác nhau trong một khoảng thời gian nhất định. Kết quả học tập có vai trò quan trọng đối với SV, nên việc nghiên cứu những yếu tố có mối liên hệ đến kết quả học tập của SV cũng được quan tâm góp phần nâng cao chất lượng SV, đó là các yếu tố bên trong và bên ngoài nhà trường như người học, nhà trường, gia đình và kinh tế - xã hội, các nhóm bạn cùng học ở trường... Trong bối cảnh hiện nay, vai trò của điều kiện kinh tế - xã hội không thể phủ nhận là nó có một ảnh hưởng lớn đến nhân cách, học tập, phát triển cá nhân và kết quả học tập của bản thân.

Hiện nay, kết quả học tập của SV nhận được sự quan tâm của gia đình, nhà trường và xã hội, đặc biệt trong bối cảnh nhà tuyển dụng có những yêu cầu cao đối với SV để đáp ứng sự phát triển của khoa học và công nghệ. Với tầm quan trọng đó, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: “Yếu tố xã hội của gia đình ảnh hưởng đến kết quả học tập của SV khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh”.

Phương pháp nghiên cứu: phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp điều tra xã hội học và phương pháp toán thống kê.

Khách thể khảo sát: 200 SV (73 nam, 127 nữ) Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

Khóa 2016: 50 SV (16 nam, 34 nữ).

Khóa 2017: 50 SV (21 nam, 29 nữ).

Khóa 2018: 50 SV (21 nam, 29 nữ).

Khóa 2019: 50 SV (15 nam, 35 nữ).

Bài viết chọn mẫu theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện (convenience sampling).

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Khái niệm cơ bản

Yếu tố xã hội được hiểu là “những yếu tố ảnh hưởng đến suy nghĩ và hành vi của chúng ta trong các tình huống xã hội” (N., 2013).

Các yếu tố gia đình như thu nhập, trình độ học vấn của cha mẹ, số người trong gia đình được cho là những yếu tố có ảnh hưởng đến kết quả học của SV (Ogunsola & cs., 2014).

Kết quả học tập: Có nhiều định nghĩa khác nhau về kết quả học tập như “Kết quả học tập là bằng chứng sự thành công của học sinh/SV về kiến thức, kỹ năng, năng lực, thái độ đã được đặt ra trong mục tiêu giáo dục” hay “Kết quả học tập của SV bao gồm các kiến thức, kỹ năng và thái độ mà họ có được”. Trường Cabrillo quan niệm về kết quả học tập của SV “là kiến thức, kỹ năng và thái độ SV đạt được và phát triển trong suốt khóa học”. Nhìn một cách khái quát thì các khái niệm về kết quả học tập chủ yếu bao gồm các kiến thức, kỹ năng, thái độ SV đạt được trong quá trình học tập (Dương, 2013, tr. 25).

2.2. Các yếu tố xác định yếu tố xã hội của gia đình

Qua nghiên cứu tài liệu của một số tác giả như: Ahmar và Anwar (2013), Ajayi và cs. (2003), Coleman (2006), Daniyal & cs. (2011), Ezhilrajana (2012), Iqbal và Khan (2012), Juma & cs. (2012), Muthoni (2013), Schiller & cs. (2002), Ryan và Deci (2003), Yusuf (2012)... Kết quả tổng hợp cho thấy ở những khách thể khác nhau, đối tượng khác nhau, các tác giả có cùng quan điểm yếu tố xã hội của gia đình gồm 5 yếu tố. Trên cơ sở đó, nghiên cứu xác định các yếu tố xã hội của gia đình tác động đến kết quả học tập của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh theo 05 yếu tố gồm: trình độ học vấn của cha, trình độ học vấn của mẹ, nghề nghiệp của cha, nghề nghiệp của mẹ và yếu tố gia đình (thành phần gia đình và các yếu tố gia đình khác) theo sơ đồ sau:



Sơ đồ 1. Yếu tố xã hội của gia đình tác động đến kết quả học tập của SV

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Thực trạng yếu tố xã hội của gia đình SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

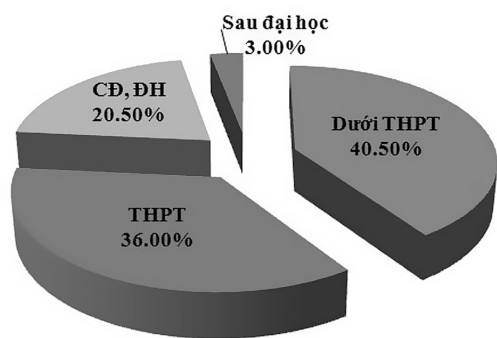
Để đánh giá thực trạng yếu tố xã hội của gia đình SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh, chúng tôi xây dựng phiếu và khảo sát 200 SV, thu được kết quả ở Bảng 1, Biểu đồ 1 và 2.

Bảng 1. Yếu tố xã hội của gia đình SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh theo giới tính

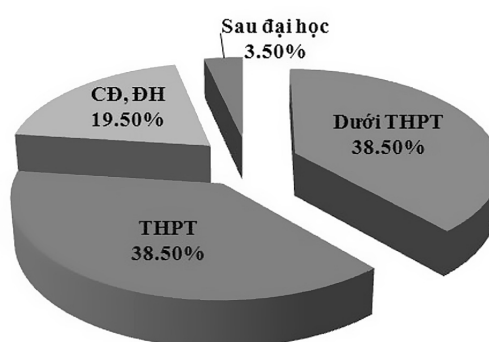
Giới tính		Nam		Nữ		Tổng	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Học lực	Xuất sắc	1	0,50	2	1,00	3	1,50
	Giỏi	31	15,50	37	18,50	68	34,00
	Khá	28	14,00	70	35,00	98	49,00
	Trung Bình	13	6,50	18	9,00	31	15,50
	Dưới trung bình	0	0,00	0	0,00	0	0,00
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00
Tình hình kinh tế gia đình	Khá	28	14,00	18	9,00	46	23,00
	Trung bình	81	40,50	44	22,00	125	62,50
	Cận nghèo	10	5,00	5	2,50	15	7,50
	Nghèo	8	4,00	6	3,00	14	7,00
	Tổng	127	63,50	73	36,50	200	100,00
Sống với ai	Cha và mẹ	53	26,50	108	54,00	161	80,50
	Cha	7	3,50	7	3,50	14	7,00
	Mẹ	10	5,00	5	2,50	15	7,50
	Người thân	3	1,50	7	3,50	10	5,00
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00
Trình độ học vấn của cha	Dưới THPT	31	15,50	50	25,00	81	40,50
	THPT	24	12,00	48	24,00	72	36,00
	Cao đẳng, đại học	16	8,00	25	12,50	41	20,50
	Sau đại học	2	1,00	4	2,00	6	3,00
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00

Trình độ học vấn của mẹ	Dưới THPT	26	13,00	51	25,50	77	38,50
	THPT	27	13,50	50	25,00	77	38,50
	Cao đẳng, đại học	19	9,50	20	10,00	39	19,50
	Sau đại học	1	0,50	6	3,00	7	3,50
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00
Nghề nghiệp của cha	Nông dân	30	15,00	64	32,00	94	47,00
	Buôn bán	9	4,50	29	14,50	38	19,00
	Cán bộ nhà nước	17	8,50	8	4,00	25	12,50
	Khác	17	8,50	26	13,00	43	21,50
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00
Nghề nghiệp của mẹ	Nông dân	25	12,50	54	27,00	79	39,50
	Buôn bán	15	7,50	39	19,50	54	27,00
	Cán bộ nhà nước	11	5,50	5	2,50	16	8,00
	Khác	22	11,00	29	14,50	51	25,50
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00
Số lượng anh, chị, em trong gia đình	01 người	17	8,50	53	26,50	70	35,00
	02 người	27	13,50	40	20,00	67	33,50
	03-04 người	23	11,50	23	11,50	46	23,00
	Trên 04 người	6	3,00	11	5,50	17	8,50
	Tổng	73	36,50	127	63,50	200	100,00

Trình độ học vấn của cha

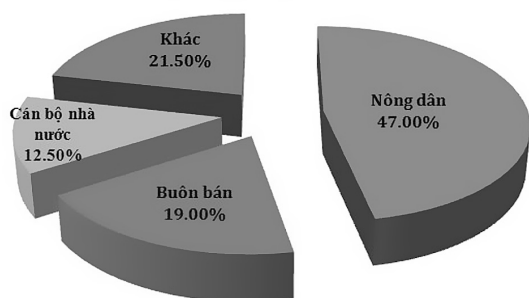


Trình độ học vấn của mẹ

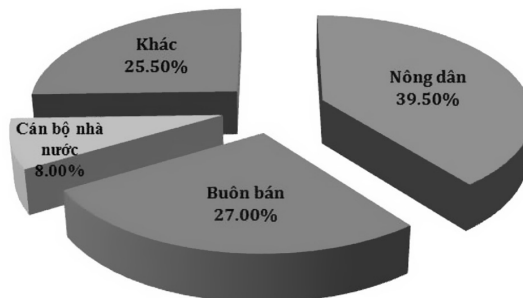


Biểu đồ 1. Trình độ học vấn của cha mẹ SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

Nghề nghiệp của cha



Nghề nghiệp của mẹ



Biểu đồ 2. Nghề nghiệp của cha mẹ SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

Ghi chú: Đại học = ĐH; Cao đẳng = CĐ; Trung học phổ thông = THPT.

Số liệu tại Bảng 1, Biểu đồ 1 và Biểu đồ 2 cho thấy thực trạng yếu tố xã hội của gia đình SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh hầu hết SV sống với cha mẹ (80,50%); kinh tế gia đình từ trung bình trở lên (85,50%); gia đình có 1-2 anh chị, em (68,50%); trình độ học vấn của cha mẹ dưới THPT (76,50%); nghề nghiệp của

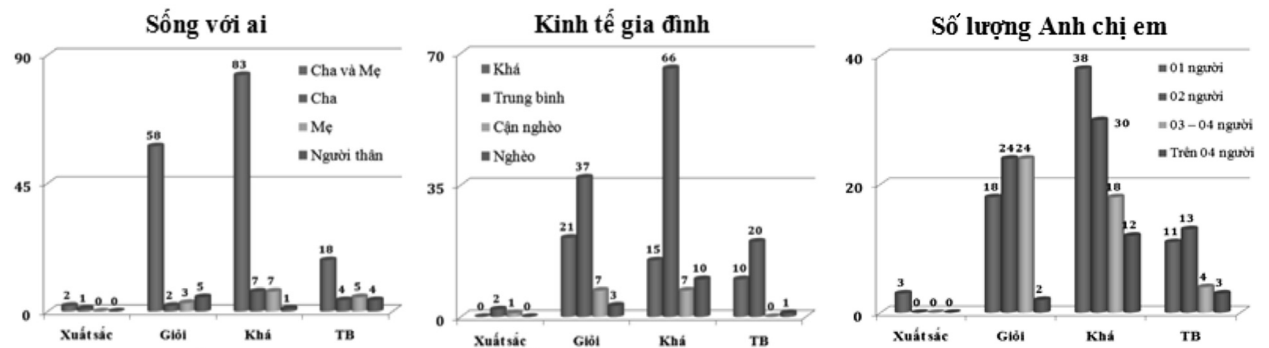
cha mẹ là nông dân (cha: 47% và mẹ: 39,50%).

3.2. Ảnh hưởng yếu tố xã hội của gia đình đến kết quả học tập của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

Kết quả khảo sát ảnh hưởng yếu tố xã hội của gia đình đến kết quả học tập của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh thu được kết quả ở Bảng 2, 3, 4 và Biểu đồ 3, 4 và 5.

Bảng 2. Mối quan hệ giữa học lực và các yếu tố gia đình

Các yếu tố gia đình		Học lực		Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Sống với ai	Cha và mẹ	2	1,00	58	29,00	83	41,50	18	9,00		
	Cha	1	0,50	2	1,00	7	3,50	4	2,00		
	Mẹ	0	0,00	3	1,50	7	3,50	5	2,50		
	Người thân	0	0,00	5	2,50	1	0,50	4	2,00		
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50		
Tình hình kinh tế gia đình	Khá	0	0,00	21	10,50	15	7,50	10	5,00		
	Trung bình	2	1,00	37	18,50	66	33,00	20	10,00		
	Cận nghèo	1	0,50	7	3,50	7	3,50	0	0,00		
	Nghèo	0	0,00	3	1,50	10	5,00	1	0,50		
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50		
Số lượng anh, chị, em trong gia đình	01 người	3	1,50	18	9,00	38	19,00	11	5,50		
	02 người	0	0,00	24	12,00	30	15,00	13	6,50		
	03-04 người	0	0,00	24	12,00	18	9,00	4	2,00		
	Trên 04 người	0	0,00	2	1,00	12	6,00	3	1,50		
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50		



Biểu đồ 3. Kết quả so sánh yếu tố xã hội của gia đình với học lực của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

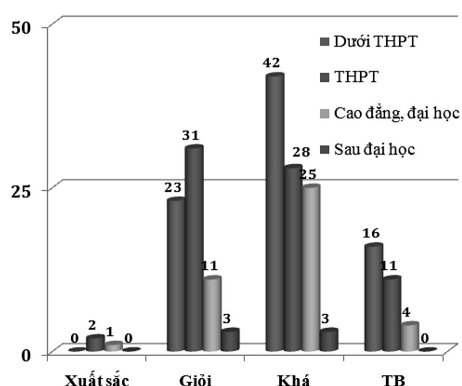
Kết quả phân tích tại Bảng 2 và Biểu đồ 3 cho thấy yếu tố xã hội của gia đình SV có học lực tốt (xuất sắc, giỏi, khá) có mối quan

hệ với yếu tố sống với cha mẹ; kinh tế gia đình khá và trung bình và gia đình có từ 01 - 02 anh, chị em.

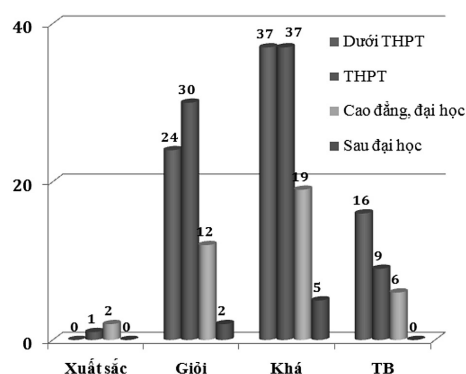
Bảng 3. Mối quan hệ giữa học lực và trình độ học vấn của cha và mẹ

Trình độ học vấn		Học lực	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Trình độ học vấn của cha	Dưới THPT		0	0,00	23	11,50	42	21,00	16	8,00
	THPT		2	1,00	31	15,50	28	14,00	11	5,50
	Cao đẳng, đại học		1	0,50	11	5,50	25	12,50	4	2,00
	Sau đại học		0	0,00	3	1,50	3	1,50	0	0,00
	Tổng		3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50
Trình độ học vấn của mẹ	Dưới THPT		0	0,00	24	12,00	37	18,50	16	8,00
	THPT		1	0,50	30	15,00	37	18,50	9	4,50
	Cao đẳng, đại học		2	1,00	12	6,00	19	9,50	6	3,00
	Sau đại học		0	0,00	2	1,00	5	2,50	0	0,00
	Tổng		3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50

Trình độ học vấn của cha



Trình độ học vấn của mẹ



Biểu đồ 4. Trình độ học vấn của cha mẹ với học lực của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

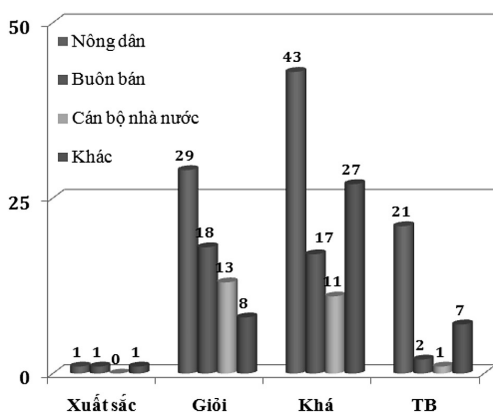
Kết quả phân tích tại Bảng 3 và Biểu đồ 4 cho thấy SV có học lực tốt (xuất sắc, giỏi, khá) có mối quan hệ với trình độ học vấn của cha mẹ của từ THPT trở lên.

Bảng 4. Kết quả khảo sát mối quan hệ giữa học lực và nghề nghiệp của cha và mẹ

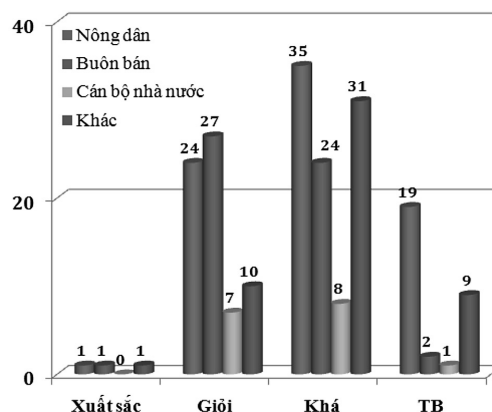
Nghề nghiệp		Học lực	Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình	
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Nghề nghiệp của cha	Nông dân		1	0,50	29	14,50	43	21,50	21	10,50
	Buôn bán		1	0,50	18	9,00	17	8,50	2	1,00
	Cán bộ nhà nước		0	0,00	13	6,50	11	5,50	1	0,50
	Khác		1	0,50	8	4,00	27	13,50	7	3,50
	Tổng		3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50

Nghề nghiệp của mẹ	Nông dân	1	0,50	24	12,00	35	17,50	19	9,50
	Buôn bán	1	0,50	27	13,50	24	12,00	2	1,00
	Cán bộ nhà nước	0	0,00	7	3,50	8	4,00	1	0,50
	Khác	1	0,50	10	5,00	31	15,50	9	4,50
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50

Nghề nghiệp của cha



Nghề nghiệp của mẹ



Biểu đồ 5. Kết quả so sánh nghề nghiệp của cha mẹ với học lực của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

Kết quả phân tích tại Bảng 4 và Biểu đồ 5 cho thấy SV có học lực tốt (xuất sắc, giỏi, khá) có mối quan hệ với nghề nghiệp của cha mẹ là cán bộ viên chức và buôn bán.

Bài viết khảo sát đánh giá của SV về mối quan tâm, giúp đỡ và động viên của gia đình ảnh

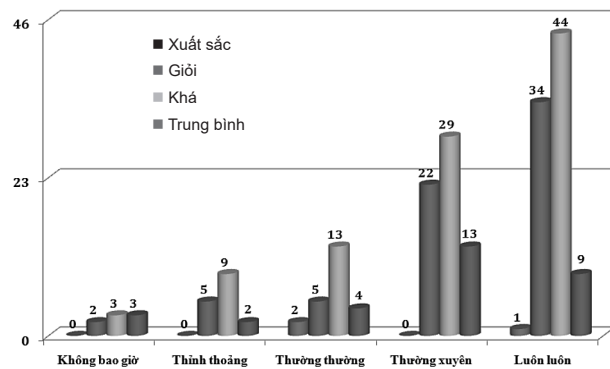
hưởng đến kết quả học tập của SV theo mức độ từ 1-5 điểm (Mức 1: Không bao giờ (never), Mức 2: thỉnh thoảng (sometimes), Mức 3: Thường thường (often), Mức 4: Thường xuyên (usually), Mức 5: Luôn luôn (always) thu được kết quả ở Bảng 5 và Biểu đồ 6.

Bảng 5. Kết quả khảo sát mối quan hệ giữa học lực và sự quan tâm, giúp đỡ, động viên của gia đình

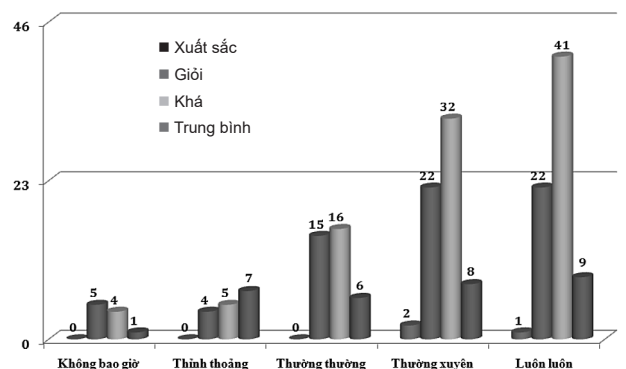
Học lực		Xuất sắc		Giỏi		Khá		Trung bình		Tổng	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
Quan tâm, giúp đỡ, động viên	Không bao giờ	0	0,00	2	1,00	3	1,50	3	1,50	8	4,00
	Thỉnh thoảng	0	0,00	5	2,50	9	4,50	2	1,00	16	8,00
	Thường thường	2	1,00	5	2,50	13	6,50	4	2,00	24	12,00
	Thường xuyên	0	0,00	22	11,00	29	14,50	13	6,50	64	32,00
	Luôn luôn	1	0,50	34	17,00	44	22,00	9	4,50	88	44,00
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50	200	100,00

Sự giúp đỡ hỗ trợ của gia đình	Không bao giờ	0	0,00	5	2,50	5	2,50	3	1,50	13	6,50
	Thỉnh thoảng	0	0,00	1	0,50	4	2,00	6	3,00	11	5,50
	Thường thường	1	0,50	9	4,50	9	4,50	4	2,00	23	11,50
	Thường xuyên	0	0,00	22	11,00	37	18,50	7	3,50	66	33,00
	Luôn luôn	2	1,00	31	15,50	43	21,50	11	5,50	87	43,50
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50	200	100,00
Sự an ủi, động viên của gia đình	Không bao giờ	0	0,00	5	2,50	4	2,00	1	0,50	10	5,00
	Thỉnh thoảng	0	0,00	4	2,00	5	2,50	7	3,50	16	8,00
	Thường thường	0	0,00	15	7,50	16	8,00	6	3,00	37	18,50
	Thường xuyên	2	1,00	22	11,00	32	16,00	8	4,00	64	32,00
	Luôn luôn	1	0,50	22	11,00	41	20,50	9	4,50	73	36,50
	Tổng	3	1,50	68	34,00	98	49,00	31	15,50	200	100,00

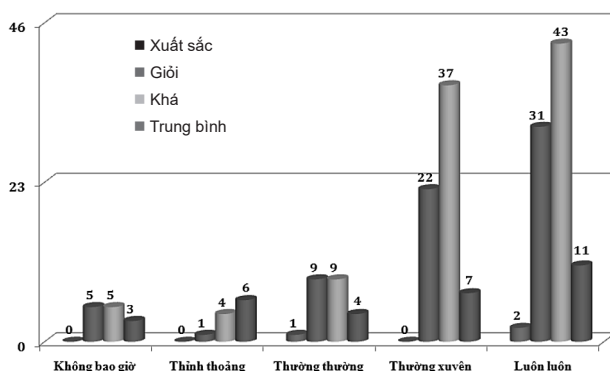
Sự quan tâm



Sự an ủi, động viên



Sự giúp đỡ, hỗ trợ



Biểu đồ 6. Kết quả so sánh sự quan tâm, giúp đỡ và động viên của gia đình với học lực của SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh

Kết quả phân tích tại Bảng 5 và Biểu đồ 6 cho thấy những SV thường xuyên và luôn luôn được sự quan tâm, sự giúp đỡ, hỗ trợ, an ủi, động viên của gia đình có mối quan hệ chặt với thành tích học tập tốt (xuất sắc, giỏi, khá).

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu trên, cho phép rút ra những kết luận sau:

- Thực trạng yếu tố xã hội của gia đình SV Khoa Ngoại ngữ Trường Đại học Trà Vinh: hầu hết SV sống với cha mẹ; kinh tế gia đình từ trung bình trở lên; gia đình có 1-2 anh, chị, em; trình độ học vấn của cha mẹ dưới THPT; nghề nghiệp của cha mẹ là nông dân.

- Yếu tố xã hội của gia đình của SV có học lực tốt có mối quan hệ với yếu tố sống với cha mẹ; kinh tế gia đình khá và trung bình và gia đình có từ 1-2 anh, chị, em. Những SV có học lực tốt có mối quan hệ với trình độ học vấn của cha mẹ của từ THPT trở lên; cha mẹ là cán bộ viên chức và buôn bán.

Những SV thường xuyên và luôn luôn được sự quan tâm, sự giúp đỡ, hỗ trợ, an ủi, động viên của gia đình có mối quan hệ chặt với thành tích học tập tốt./.

Tài liệu tham khảo

- Ahmar, F., & Anwar, D. E. (2013). Socio Economic status and its relation to academic achievement of higher secondary school students. *IOSR Journal of Humanities and Social Science*, 13-20.
- Ajayi et al. (2003). *Parents' education, occupation and real mother's age as predictors of students' achievement in mathematics in some selected secondary schools in Ogun state, Nigeria*.
- Coleman, J. (2006). *The adolescent Society*. Education next, 40-43.
- Daniyal, M. et al. (2011). The factors affecting the students' performance", A case study of the Islamia University of Bahawalpur, Pakistan. *African Journal of Education and Technology*, 45-51.
- Duong, T. H. N. (2013). *Nghiên cứu mối quan hệ giữa động cơ học tập và kết quả học tập của sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm*. Luận văn Thạc sỹ, Viện Đảm bảo chất lượng Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Ezhilrajan, K. (2012). *Influence of parental qualification and occupation over mathematical problem solving ability of standard students*. Faculty of Education, Vinayaka Misions University, Puducherry, India.
- Iqbal, A., & Khan, N. (2012). Relationship between parental socioeconomic conditions and student's academic achievement, A case of District Dir, Timergara, Pakistan. *Global Advanced Research Journal of Educational Research and Review*, 137-142.
- Juma, L. S. A., Simatwa, E. M. W., & Ayodo, T. M. O. (2012). *Impact of family socioeconomic status on girl students' academic achievement in secondary school in Kenya, A case of Kisumu East District*. M.A Thesis, Kawasaki University.
- Muthoni, K. L. (2013). *Relationship between family background and academic performance of secondary schools students: A case of Siakago division, Mbeere North district, Kenya*. Master of Arts degree in project planning and management of the University of Nairobi.
- N., Pam M. S. (2013). Social factors. *Psychology Dictionary*. <https://psychologydictionary.org/social-factors/>.
- Ogunsola, O. K, Osuolale K. A., & Ojo, A. O. (2014). *Parental and related factors affecting Students Academic Achievement in Oyo State, Nigeria*. https://www.researchgate.net/publication/328858106_Parental_and_related_factors_affecting_Students_Academic_Achievement_in_Oyo_State_Nigeria.
- Ryan & Deci. (2000). Self-Determination Theory and the facilitation of Intrinsic Motivation. *The American Psychological Association*, Vol. 55, No. 1, 68-78.
- Schiller, K. S., Khmelkov, V. T., & Wang, X. Q. (2002). Economic development and the effects of family characteristics on mathematics achievement. *Journal of Marriage and Family*, 730-742.
- Yusuf, A. (2012). Influence of family status variables on undergraduates academic performance in economics: Implications for counseling. *Online Journal of Social Sciences Research*, 185-191.